

# Dấu ấn của Hindu giáo tại vùng đất Sóc Trăng qua một số di tích

Dương Thị Ngọc Minh - Lê Thanh Liêm

SÓC TRĂNG CHỦ YẾU CÓ BA CỘNG ĐỒNG TỘC NGƯỜI LÀ NGƯỜI VIỆT, NGƯỜI KHMER VÀ NGƯỜI HOA. TOÀN TỈNH CÓ 92 CHÙA KHMER, CÓ NHỮNG CHÙA NỔI TIẾNG NHƯ CHÙA MÃ TỘC (CHÙA DƠI), CHÙA KHLEANG, CHÙA CHRUITIM CHAS, CHÙA CHÉN KIỂU (SÀ LÔN)... SÓC TRĂNG CÒN LÀ VÙNG ĐA DẠNG VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO (SÓC TRĂNG CÓ HAI HỆ PHÁI PHẬT GIÁO: PHẬT GIÁO ĐẠI THỪA CỦA NGƯỜI VIỆT VÀ NGƯỜI HOA, PHẬT GIÁO TIỂU THỪA NAM TÔNG CỦA NGƯỜI KHMER NAM BỘ.

## 1. Hindu giáo và quá trình du nhập vào khu vực ĐBSCL

Hindu là tôn giáo lớn nhất, cổ xưa nhất và cũng là đặc biệt nhất của Ấn Độ truyền thống, thu hút số lượng tín đồ đông đảo. Theo nguyên nghĩa, Hindu giáo có nghĩa là tôn giáo của người Ấn Độ. Đây là một tôn giáo không có đức giáo chủ, không có sự truyền thừa một cách chính thức, bài bản từ đời này sang đời khác cho nên tính chất phân hóa trong tôn giáo này được thể hiện rất rõ. Ở Bắc Ấn, đẳng cấp quý tộc phát triển sự sùng bái Vishnu, vốn là biểu tượng thân lực của Mặt trời có từ xưa ở miền Tây Ấn Độ, đề cao Vishnu tới mức tuyệt đối, vượt lên cả Brahma. Còn ở miền Nam Ấn – nơi tụ cư của các cộng đồng lấy nông nghiệp làm phương thức canh tác cơ bản thì lại tôn thờ đấng hủy diệt Shiva. Do đó, Hindu giáo trong thực tế đã phân chia thành hai nhánh: *Vishnu giáo* với sự đề cao và tôn thờ tuyệt đối vị thần Vishnu và *Shiva giáo* với sự tôn thờ tuyệt đối vị thần chủ của mình.

### **Quá trình du nhập vào khu vực đồng bằng sông Cửu Long**

Ngay từ những thế kỷ đầu Công nguyên, do tác động của

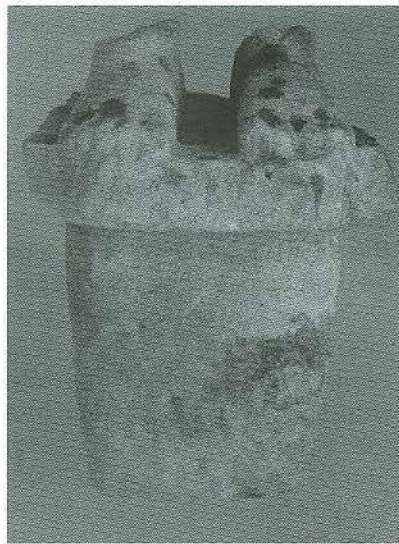
những yếu tố kinh tế - chính trị - xã hội trong khu vực và sự ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, Hindu giáo đã lan tỏa đến một vùng đất rộng lớn của ĐNA, sớm nhất là Đông Nam Á lục địa. Đặc biệt là những vùng đất đã có đủ cơ sở kinh tế - xã hội cho sự ra đời của giai cấp, nhà nước và sẵn sàng cho sự tiếp nhận những yếu tố văn minh từ bên ngoài như: Trung bộ và Nam bộ Việt Nam, lưu vực sông Mê Nam, lưu vực sông Sê Mun và cao nguyên Khorat, khu vực hạ lưu sông Iraoadi (Nam Mianma) hay khu vực đông bắc bán đảo Malaya... Trong đó vương quốc Phù Nam ra đời trên vùng lãnh thổ ĐBSCL được coi là một trong những thể chế nhà nước đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á, hình thành từ thế kỷ I SCN, suy vong từ khoảng thế kỷ VI và mất hẳn từ thế kỷ VII. Phù Nam nổi lên như một quốc gia trung tâm, có vị trí nổi bật, thậm chí trở thành một đế chế chi phối những quốc gia khác ở ĐNA lục địa. Vì vậy, có thể thấy, trong khoảng thời gian từ thế kỉ I đến thế kỉ VII, Hindu giáo được tiếp nhận và phát triển gắn với quá trình thịnh suy của đế quốc Phù Nam và những biến động lịch sử của khu vực.



Như vậy, từ đầu Công nguyên, trên nền văn hóa bản địa, cư dân Phù Nam nhanh chóng tiếp thu cách tổ chức chính quyền, xã hội, tôn giáo, cả chữ viết và nhiều thành tựu văn hóa khác để tổ chức nhà nước vương quyền theo kiểu Ấn Độ. Họ tôn thờ cả đạo Hindu và đạo Phật được du nhập từ Ấn Độ. Do đó, đồng bằng sông Cửu Long nghiêm nhiên trở thành một trong những trung tâm Phật giáo và Hindu giáo quan trọng nhất ở Đông Nam Á thời cổ đại. Tôn giáo này nhanh chóng được chấp nhận bởi giai cấp thống trị và trở thành tôn giáo phổ biến tại khu vực này trong suốt hơn mười thế kỷ sau Công nguyên, thâm nhập vào đời sống của cư dân ở đây để tạo nên lòng sùng kính, say mê, hỗ trợ tinh thần và là nguồn cảm hứng sáng tạo nghệ thuật.

## 2. Dấu ấn của Hindu giáo tại vùng đất Sóc Trăng qua di tích và hiện vật

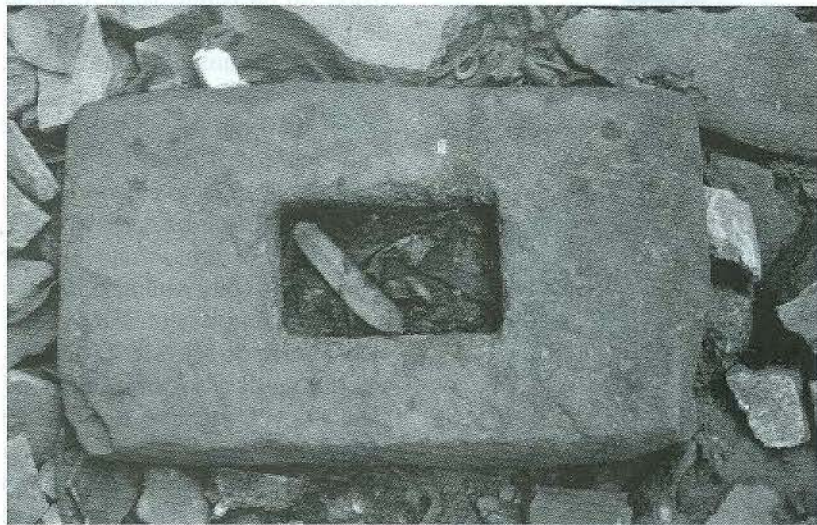
Về lịch sử, vùng đất Sóc Trăng chưa có nhiều sử liệu chính thức phản ánh về giai đoạn Phù Nam – Óc Eo nên hiện vẫn còn để lại một mảng trống cần được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung. “Cho đến nay, theo những khám phá của khảo cổ học, dấu tích người xưa còn lưu lại trên đất Sóc Trăng có niên đại cổ nhất vào khoảng thế kỷ VII – VIII sau Công nguyên”<sup>(3)</sup>, tức giai đoạn Óc Eo muộn. Tuy nhiên, Sóc Trăng không thể một mình nằm ngoài bối cảnh chung của khu vực được. Chắc chắn vào những thế kỷ đầu Công nguyên, vùng đất này mặc nhiên cũng mang những dấu ấn sinh hoạt của cư dân cổ Óc Eo – Phù Nam, mặc dù, những di tích và hiện vật mang dấu ấn của thời kỳ này ở Sóc Trăng vẫn chưa được phát hiện nhiều như những địa phương khác.



Hình 1



Hình 3



Hình 2

### a. Một số di tích và hiện vật Hindu giáo được phát hiện sớm ở Sóc Trăng

Trên thực tế, từ rất sớm, tại Sóc Trăng đã phát hiện rất nhiều di vật Óc Eo và hậu Óc Eo mang dấu ấn Hindu giáo. Tại địa điểm một gò đá, dân địa phương thường gọi là Anak tà (hoặc Neak Tà) về phía bắc ngôi chùa Wat Sankê, thuộc địa phận xã Trường Khánh, huyện Long Phú. Tại đây đã phát hiện được 1 linga (cao 14cm) với bộ ngăn hình trụ năm cạnh liền với 1 bồn nước thánh (tức yoni) chỉ còn một nửa; một đầu cột cửa hình trụ tròn bằng sa thạch nhạt màu có một

vành đai nổi và một đầu cột khác bằng vòng tròn có hoa văn trang trí. Ngoài ra trong chùa còn tìm thấy một tượng nữ thần Laskmi (vợ của thần Vishnu). “Theo suy đoán niên đại dấu tích đó có thể nguyên là một kiến trúc cổ nay đã đổ nát”<sup>(4)</sup>. Về phía nam ngôi chùa khoảng 150m, vào năm 1930, người ta đã phát hiện một pho tượng thần Vishnu nhỏ nhắn trong một gò đất.

Như vậy, sự hiện diện của gò đá (Neak Tà) cùng với những hiện vật tại chỗ thuộc kiến trúc này như đã đề cập ở trên đủ để xác định quanh vùng chùa Wat Sankê chắc chắn có hai kiến trúc



Hình 4



cổ đã được dựng để tôn thờ các vị thần thuộc đạo Hindu như thần Vishnu, thần Laskmi và các linh vật linga-yoni. Niên đại của hai kiến trúc và những di vật được khảo cổ học xác định vào khoảng nửa cuối thế kỷ VII hoặc trong thế kỷ VIII, trong đó pho tượng nữ thần Laskmi là tiêu biểu nhất.

Ngoài hai di tích kiến trúc quanh khu vực chùa Wat Sankê, về phía bắc trung tâm tỉnh lý Sóc Trăng có ngôi chùa lớn là chùa Wat Ghlànitì (thành phố Sóc Trăng). Vào năm 1938, trong một ngôi chùa nhỏ nằm về phía đông bắc chùa Wat Ghlànitì, người ta đã thu thập được nhiều di vật điêu khắc bằng sa thạch, trong đó có tượng thần Ganesa đầu voi mình người (tượng cao 44cm). Tại địa điểm chùa Wat Ghlànitì cũng phát hiện hai mảnh thân của một pho tượng nữ thần bằng sa thạch (cao 25cm). Pho tượng nữ thần có gương mặt đôn hậu, hơi nở nụ cười trên đôi môi dày, đôi mắt khép lại như đang suy tưởng thâm kín. Mặc dù vẫn chưa phát hiện được dấu tích kiến trúc tại chỗ, tuy nhiên với những di vật gồm tượng thần Ganesa, nữ thần và những bức phù điêu trang trí có chạm hình nam thần, hình rắn Naga... “có thể đoán chắc trong khu vực chùa Wat Ghlànitì từ xa xưa đã có một công trình kiến trúc tôn giáo của đạo Hindu; trong đó Ganesa, Naga đều là những hình tượng động vật liên hệ đến giáo phái Siva, đến việc thờ thần Siva – một trong ba vị thần của đạo Hindu<sup>(5)</sup>. Đây là di tích thứ hai, cùng với di tích quanh khu vực chùa Wat Sankê (huyện Long Phú, Sóc Trăng) đều thuộc thế kỷ VII – VIII.

#### **b. Di tích Chùa Dơi và những phát hiện mới về hiện vật Hindu**

Tháng 7-2016, trong chuyến viếng thăm chùa Dơi của nhà khảo cổ học Nguyễn Khắc Sử (Viện Khảo cổ học), ông và các cộng sự đã phát hiện được một số hiện vật ở phía sau chùa,

gồm hiện vật gốm và hiện vật tượng mang dấu ấn Hindu giáo.

**Chùa Dơi** (chùa Mã Tộc hay Mahatup) được khởi dựng tại thành phố Sóc Trăng từ năm 1569, là di tích nghệ thuật cấp quốc gia với hàng ngàn bảo vật quý gồm tượng Phật và bộ tứ linh Long Ly Quy Phượng đều được nặn bằng đất sét. Chùa gồm 3 công trình kiến trúc chính là chánh điện, Sala và nhà thờ cổ lục cả Thạch Chia, người có công trong việc trùng tu lại ngôi chùa. Những hiện vật tượng mang dấu ấn Hindu được nhà khảo cổ Nguyễn Khắc Sử phát hiện tình cờ vào năm 2016<sup>(6)</sup>, bao gồm:

**Bệ tượng:** còn lại gồm phần chân đế, tiếp liền là phần bệ đỡ và hai bàn chân (tượng đá). Bệ tượng làm từ sa thạch, tượng bị gãy ngang mắt cá chân, còn lại cao 19,5cm. Hai bàn chân tượng còn nguyên, liền khối với bệ tượng, đoạn mắt cá chân tượng trở lên bị gãy và bị mất. Hai bàn chân có kích thước bằng nhau, chân dài 10cm, rộng 4cm, cao 3,5cm (Hình 1). Về chất liệu, kích thước và kỹ thuật chế tác, bệ tượng này có nét gần với tượng nam thần ở Cảnh Đền 3, hiện lưu ở Bảo tàng Cà Mau, có niên đại thế kỷ VII sau CN.

**Bệ đá:** hình khối chữ nhật có đục lỗ ở giữa, làm từ sa thạch. Bệ đá dài 42cm, rộng 23cm, dày 14,5cm. Lỗ đục hình chữ nhật dài 15cm, rộng 9cm, sâu 4,5cm. Có nhiều khả năng đây là bệ đá đỡ (cắm) chân đế tượng thờ. Kích thước lỗ cắm bệ tượng này không khớp với kích thước chân đế tượng ở trên. Do vậy, rất có thể, đây là bệ tượng khác mà chúng ta chưa phát hiện (Hình 2).

**Tượng đá:** Tượng người được làm từ đá sa thạch, bị gãy đầu, hai tay và hai chân, chỉ còn phần thân. Kích thước còn lại của tượng đo được (từ cổ xuống chân bị gãy) dài 32cm. Phần còn lại này cho biết tượng trong tư thế đứng thẳng, hai chân tách rời nhau, cõng trần, ngực nam thần, mặc sampot thắt nút thả tua



ở phía sau. Tua hình tam giác (Hình 3). Có nhiều khả năng đây là một phần nam thần trong thần điện Hindu, giống tượng tìm thấy ở Gò Thành, Tiền Giang, niên đại thế kỷ VII SCN.

Bộ tượng và phần thân tượng không còn nguyên vẹn nên rất khó xác định chủ nhân và niên đại. Về chất liệu, kích thước và kỹ thuật chế tác, bộ tượng này có nét gần với tượng Phật ở Cảnh Đền 3, hiện lưu ở Bảo tàng Cà Mau hoặc tượng nam thần ở Gò Thành (Tiền Giang), niên đại thế kỷ VII - VIII SCN. Sự có mặt của bộ đá sa thạch, được đục lỗ hình chữ nhật ở giữa thấy ở đây có dấu tích văn hóa liên quan đến kiến trúc chùa tháp, có thể niên đại nằm trong 10 thế kỷ đầu Công nguyên.

#### **Về bức tượng nữ thần Laskmi - hiện vật quý hiếm của Sóc Trăng mang đậm dấu ấn của Hindu giáo**

Mặc dù chưa đóng góp nhiều vào kho tàng hiện vật của nền văn hóa Óc Eo so với những địa phương khác như An Giang hay Đồng Tháp, nhưng Sóc Trăng lại là nơi phát hiện và sở hữu một pho tượng nữ thần Laskmi được xếp vào loại hiếm và rất có giá trị trong số hàng ngàn hiện vật của văn hóa Óc Eo.

Trong thần thoại Hindu giáo, Laskmi là vợ của thần Vishnu - vị thần Bảo vệ trong Tam vị nhất thể (Brahma - Vishnu - Shiva). Trước khi có vai trò này, từ thời kỳ Veda, Laskmi được coi là nữ thần mẹ, được thờ phụng để cầu mong của cải và sự phì nhiêu, dồi dào. Vì thế nữ thần Laskmi được thờ rất phổ biến trong dân gian ở Ấn Độ và Đông Nam Á.

Một số tượng nữ thần tìm thấy ở ĐBSCL được xác định là tượng Laskmi. Trong số này tượng Laskmi tại chùa Sanke, làng Trường Khánh, xã Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng là còn nguyên vẹn nhất và được xếp vào loại hiếm và quý giá nhất trong kho tàng văn hóa Óc Eo (Hình 4). Bởi lẽ, "ở ĐBSCL, tượng nữ thần Laskmi được tìm thấy

không nhiều, đa số đều bị gãy, vỡ do thời gian. Các tượng thường có chung một đặc trưng, đó là hông nở, ngực đầy đặn, tượng thường được làm bằng chất liệu đá. Trong số những tượng nữ thần Laskmi



Hình 5

được tìm thấy ở ĐBSCL, thì chỉ có duy nhất tượng ở Sóc Trăng còn nguyên vẹn (nay được trưng bày tại Bảo tàng Mỹ Thuật, có ký hiệu là BTMT 194)<sup>(7)</sup>.

Đây là một tượng tròn hoàn chỉnh trong tư thế đứng thẳng, có hai tay hơi gấp lên ngang hông, được nối với hông bằng một đoạn hình trụ tròn tạc liền khối. Tay phải đã gãy mất, tay trái cầm một vật tròn nhỏ. Khuôn mặt hơi dài với cái cằm hơi vuông. Đôi môi cương nghị. Đặc biệt phần thân trên của tượng được thể hiện rất sống động với bộ ngực đầy đặn thon chắc, đôi vai xuôi tròn trặn, cổ mảnh dẻ thon gọn... (Hình 5) "Những chi tiết có vẻ cổ điển của tượng, như đôi chân có các ngón xò ra khiến P.Dupont cho rằng nó liên hệ với các tượng Phù Nam<sup>(8)</sup>. Phong cách hiện thực của tượng cho thấy niên đại mà các học giả Pháp xác định là vào nửa cuối thế kỉ VII hoặc thế kỉ VIII là hơi muộn, vì với phong cách này, rất có thể, pho tượng Laskmi Sóc Trăng sẽ có niên đại sớm hơn rất nhiều.

Như vậy, những thành tựu khảo cổ suốt hơn nửa thế kỷ qua, đặc biệt là những phát hiện khảo cổ mới tại di tích chùa Dơi, cho thấy đây là một vùng đất có lịch sử - văn hóa lâu đời. Thậm chí, ngay từ những thế kỷ đầu Công nguyên, vùng đất này đã là một phần lãnh thổ của nhà nước cổ Phù Nam và góp phần sáng tạo nên nền văn hóa Óc Eo và hậu Óc Eo rực rỡ. Trong thời kì Phù Nam - Óc Eo, hòa theo xu thế chung của khu vực, nơi đây cũng đón nhận sự ảnh hưởng sâu sắc từ các tôn giáo Ấn Độ, đặc biệt là đạo Hindu của người Ấn Độ. Tuy nhiên, ngoài di tích chùa Dơi và pho tượng nữ thần Laskmi quý hiếm, các hiện vật Óc Eo được tìm thấy ở Sóc Trăng khá khiêm tốn so với với những di chỉ khảo cổ khác ở ĐBSCL. Thiết nghĩ, vùng đất này vẫn còn nhiều giá trị tiềm ẩn cần được tiếp tục quan tâm, nghiên cứu để bức tranh về một nền văn hóa cổ đã từng tồn tại ở mảnh đất Sóc Trăng được soi rọi rõ hơn dưới ánh sáng khoa học. ■

#### **CHÚ THÍCH:**

1. Lương Ninh, *Vương quốc Phù Nam lịch sử và văn hóa*, Viện Văn hóa và Nxb. Văn hóa Thông tin, 2005, Hà Nội, tr.26.
2. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, *Lược sử vùng đất Nam bộ*, Nxb. Thế Giới, HN, 2006, tr.14.
3. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, *Địa chí tỉnh Sóc Trăng*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.172.
4. L.Malleret, *L'archéologie du Delta du Mékong*, T.I, Paris, 1959, tr.436.
5. *Địa chí tỉnh Sóc Trăng*, tr.172.
6. Nguyễn Khắc Sử, Trần Văn Út, *Phát hiện di chỉ văn hóa Óc Eo ở chùa Dơi (Sóc Trăng)*
7. Nguyễn Thị Song Thương, *Đời sống văn hóa của cư dân Óc Eo Tây Nam bộ (Qua tư liệu khảo cổ học)*, Luận án Tiến sĩ, 2015, tr.84.
8. L.Malleret, *Sđd*, tr.436.